BAN QLDA ĐTXD TỈNH BÌNH DƯƠNG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐTXD
KHU VỰC TÂN UYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 66 /QĐ-BQLDA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án Trường Tiểu học Tân Vĩnh Hiệp B

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC TÂN UYÊN

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3048/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về chủ trương đầu tư dự án Trường Tiểu học Tân Vĩnh Hiệp B;

Căn cứ Quyết định số 3327/QĐ-UBND ngày 26/112024 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt dự án Trường Tiểu học Tân Vĩnh Hiệp B;

Căn cứ công văn số 329/UBND-DA ngày 18/7/2025 của UBND thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân Thành phố;

Căn cứ nghị quyết số 602/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của Ủy ban nhân nhân thành phố Hồ Chí Minh về tiếp nhận Kế hoạch đầu tư công 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang kế hoạch năm 2025 của 03 tỉnh thành (gồm Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Bình Dương trước khi sắp xếp)

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-BQLDA ngày 28/8/2025 của Ban Quản lý dự án ĐT-XD khu vực Tân Uyên về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình Trường Tiểu học Tân Vĩnh Hiệp B;

Xét Tờ trình số 27/TTr-ĐTTĐ ngày 03/9/2025 của Phòng Đấu thầu- thẩm định về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Trường Tiểu học Tân Vĩnh Hiệp B.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Trường Tiểu học Tân Vĩnh Hiệp B theo nội dung chi tiết tại phụ lục đính kèm.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, Phòng Đấu thầu thẩm định, các phòng ban trực thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Tân Uyên, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Ban QLDA ĐTXD tỉnh Bình Dương (thông báo);
- Ban Giám đốc (thay báo cáo);
- Lưu VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỈNH BÌNH DƯƠNG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC TÂN UYÊN

Nguyễn Văn Lành

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỈNH BÌNH DƯƠNG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC TÂN UYÊN

Phụ lục
Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung
Dự án công trình Trường Tiểu học Tân Vĩnh Hiệp B

(Kèm theo Quyết định số 66/QĐ-BQLDA ngày 3 tháng 9 năm 2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Tân Uyên)

Bảng tổng hợp các công việc bổ sung thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Ban quản lý dự án ĐT-XD khu vực Tân Uyên	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu Thi công xây lắp và thiết bị theo xây lắp	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu thi công xây dựng *Trong đó*	**135.885.983**	Ngân sách thành phố Hồ Chí Minh	Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý III năm 2025	Hợp đồng trọn gói	120 ngày	
			– Chi phí Lập HSMT, đánh giá HSDT các hạng mục công trình	*126.664.719*								
			– Chi phí Lập HSMT, đánh giá HSDT thiết bị lắp đặt công trình	*9.221.264*								
2		Thi công xây lắp và thiết bị theo xây lắp	Thi công xây lắp và thiết bị theo xây lắp *Trong đó*	**77.875.505.135**		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	120 ngày	Quý IV năm 2025		700 ngày	
			– Chi phí Thi công xây lắp	*75.350.814.099*								

			– Chi phí Thiết bị theo xây lắp	*2.524.691.036*								
3		Thi công xây dựng trạm biến áp và đường dây	Thi công xây dựng trạm biến áp và đường dây *Trong đó*	**564.002.531**		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV năm 2025		90 ngày	
			– Chi phí xây dựng trạm	*315.818.531*								
			– Chi phí thiết bị trạm	*248.184.000*								
4		Tư vấn giám sát thi công xây dựng trạm biến áp và đường dây	Giám sát thi công xây dựng trạm biến áp và đường dây	**13.925.584**		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV năm 2025		90 ngày	
5		Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu tư vấn giám sát Thi công xây lắp và thiết bị theo xây lắp	Lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu tư vấn giám sát TCXL	**12.623.382**		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý III năm 2025		120 ngày	
6		Tư vấn giám sát Thi công xây lắp và thiết bị theo xây lắp	Giám sát thi công xây lắp *Trong đó*	**1.680.205.268**		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	120 ngày	Quý IV năm 2025		700 ngày	
			– Chi phí Giám sát thi công xây lắp	*1.658.998.875*								
			– Chi phí Giám sát thiết bị xây lắp	*21.206.393*								
7		Tư vấn thẩm định giá thiết bị	Thẩm định giá thiết bị	**91.576.451**		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV năm 2026		90 ngày	

8		Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu Cung cấp lắp đặt thiết bị	Lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu mua sắm thiết bị	**47.436.601**		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV năm 2026		120 ngày	
9		Cung cấp lắp đặt thiết bị	Cung cấp lắp đặt thiết bị	**13.068.492.500**		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	120 ngày	Quý I năm 2027		150 ngày	
10		Tư vấn giám sát Cung cấp lắp đặt thiết bị	Giám sát lắp đặt thiết bị	**106.843.553**		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý I năm 2027		150 ngày	
11		Bảo hiểm công trình	Bảo hiểm công trình *Trong đó*	**323.701.602**		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV năm 2025		700 ngày	
			– Chi Phí bảo hiểm	*63.701.602*								
			– Chi phí Khấu trừ bảo hiểm	*260.000.000*								
12		Tư vấn kiểm toán	Kiểm toán	**374.496.506**		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV năm 2027		90 ngày	
13		Tư vấn thẩm định Hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Thi công xây lắp và thiết bị theo xây lắp	Thẩm định Hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Thi công xây lắp *Trong đó*	**129.600.000**		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý III năm 2025		120 ngày	
			– Chi phí thẩm định Hồ sơ mời thầu	64.800.000								
			– Chi phí thẩm định kết quả lựa	64.800.000								

			chọn nhà thầu									
14		Tư vấn thẩm định Hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp lắp đặt thiết bị	Thẩm định Hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm vật tư, thiết bị *Trong đó*	**28.227.944**		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV năm 2026		120 ngày	
			– Chi phí thẩm định Hồ sơ mời thầu	14.113.972								
			– Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	14.113.972								
15		Tư vấn thẩm định Hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Tư vấn giám sát Thi công xây lắp và thiết bị theo xây lắp	Thẩm định Hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Tư vấn giám sát thi công xây lắp *Trong đó*	**5.400.000**		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý III năm 2025		120 ngày	
			– Chi phí thẩm định Hồ sơ mời thầu	2.160.000								
			– Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	3.240.000								
Tổng giá gói thầu				**94.456.843.040**								